

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

## Event 301 Boys 8 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Tuan, Khoi	8	Quan 5	45.00	43.83	
2	Ho Hieu, Minh	8	Quan Phu Nhuan	48.00	46.78	
3	Nguyen Hoang, Quan	8	Quan Phu Nhuan	48.50	46.79	
4	Tran Hai, Long	8	Quan Tan Phu	46.00	47.68	
5	Tran Phan Nghe, Minh	8	Quan Phu Nhuan	51.00	48.48	
6	Nguyen Minh, Phuc	8	Quan 1	50.00	48.60	
7	Ng Quoc Dang, Khoa	8	Quan Tan Phu	47.00	48.77	
8	Le Hoang, Minh	8	Quan Phu Nhuan	49.00	49.39	
9	Tran Bao, Son	8	Quan Go Vap	NT	51.25	
*10	Nguyen Chi, Hai	8	Quan 5	NT	53.91	
*10	Huynh, Anh	8	Quan 1	NT	53.91	
12	Hoang Vo Nhan, Bach	8	Quan 5	NT	56.42	
13	Nguyen Minh, Khang	8	Quan 1	NT	57.47	
14	Duong Anh, Tuan	8	Quan 5	NT	59.14	
15	Ho Dai, Nghia	8	Quan 10	NT	1:00.79	
16	Dinh Y, Vuong	8	Quan 5	52.00	1:05.32	
17	Bui Hoang Nam, Nguyen	8	Quan 1	NT	1:09.93	
---	Ha Tien, Dat	8	Quan 3	NT	X54.12	
---	Nguyen Bao, Nguyen	8	Quan 5	NT	X54.29	
---	Duong Gia, Hao	8	Quan 5	NT	DQ	
---	Ng Tran Duy, Nhat	8	Quan 10	NT	DQ	

## Event 302 Girls 8 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo My, Hanh	8	Quan Tan Phu	49.00	46.25	
2	Nguyen Minh, Thu	8	Quan 5	46.00	46.93	
3	Pham Do Tu, Duong	8	Quan Phu Nhuan	48.00	47.10	
4	Vu Huong, Thao	8	Quan 1	47.00	48.55	
5	Bui Khanh, Chi	8	Quan Phu Nhuan	51.10	49.97	
6	Nguyen Khanh, Chau	8	Quan Tan Phu	49.00	49.99	
7	Huynh Ngoc Doanh, Doanh	8	Quan Phu Nhuan	50.60	51.76	
8	Chu Pham Y, Binh	8	Quan Tan Phu	50.00	52.48	
9	Do Quynh, Chi	8	Quan 1	NT	53.06	
10	Le Diep, Anh	8	Quan 4	NT	53.53	
11	Ng Tran Lan, Phuong	8	Quan Phu Nhuan	53.60	53.95	
12	Lo Phuong Bao, Ngan	8	Quan Tan Phu	50.00	55.30	
13	Phan Gia, Han	8	Quan Binh Thanh	53.00	56.35	
14	Nguyen Gia, Nghi	8	Quan 5	NT	58.89	
15	Le Hoang Kim, Phuc	8	Quan 5	57.00	59.04	
16	Yerang, Lee	8	Quan 4	NT	59.83	
17	Dao Ngoc Hoang, Anh	8	Quan 10	NT	1:00.99	
18	Ta Cong, Anh	8	Quan 1	NT	1:02.78	
19	Doan Thi Uyen, Nhi	8	Quan Tan Phu	50.00	1:03.39	
20	Ngo Le Ha, Anh	8	Quan 3	56.00	1:03.73	
---	Vo Bich Thien, Chau	8	Quan 5	NT	DQ	
---	Nguyen Kim An, Anna	8	Quan 3	NT	NS	

## Event 303 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Nguyen Anh, Tu	9	Quan Tan Phu	42.85	42.30	
2	Ma Thanh Trung, Chinh	9	Quan 1	45.00	42.50	

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

**(Event 303 Boys 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
3	Nguyen Gia, Phuc	9	Quan Phu Nhuan	43.50	43.19	
4	Luu Ng Phuoc, Toan	9	Quan 5	45.00	43.41	
5	Lai Ung, Vu	9	Quan Phu Nhuan	45.00	43.60	
6	Thi Gia, Tuan	9	Quan Binh Thanh	46.00	45.12	
7	Hong Trien, Hoang	9	Quan 5	44.00	46.41	
8	Pham Cao, Thang	9	Quan 4	54.00	48.48	
9	Phan Gia, Hung	9	Quan Binh Thanh	49.00	48.72	
10	Nguyen Cao, Vinh	9	Quan Binh Thanh	48.00	49.49	
11	Tran Thien, Minh	9	Quan 1	52.00	49.81	
12	Phan Le Minh, Truc	9	Quan Tan Phu	48.00	49.96	
13	Truong Minh, Tri	9	Quan 1	48.00	50.94	
14	Bui Hoang, Minh	9	Quan Phu Nhuan	50.80	51.07	
15	Lo Minh, Khang	9	Quan 1	48.00	52.37	
16	Dang Hai, Thien	9	Quan Binh Thanh	50.00	53.59	
17	Tran Bao, Khoa	9	Quan Tan Phu	50.00	54.45	
18	Phan Cam, Binh	9	Quan 1	48.00	54.88	
19	Nguyen Thien, Huu	9	Quan Binh Thanh	51.00	54.94	
20	Dang Duc Thien, Tue	9	Quan Binh Thanh	53.00	57.92	
21	Mai Cao, Vy	9	Quan 4	55.00	58.05	
22	Le Ho Khang, Phi	9	Quan 5	NT	1:00.32	
23	Pham Minh, Tu	9	Quan 1	NT	1:01.34	
24	Phan Tu, Hung	9	Quan 1	NT	1:13.98	
---	Vo Bao, Anh	9	Quan 4	50.00	DQ	
---	Tran Thanh, Nhan	9	Quan Tan Phu	49.00	NS	
---	Nguyen Phu, Gia	9	Quan 5	NT	NS	

**Event 304 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Le Lan, Huong	9	Quan Phu Nhuan	44.00	43.09	
2	Tran Tue, Lam	9	Quan 5	45.00	43.63	
3	Phan Hoang, Ngan	9	Quan Tan Phu	45.00	44.80	
4	Hoang Do Ha, Quyen	9	Quan Phu Nhuan	46.50	45.24	
5	Tran Son, Ha	9	Quan Phu Nhuan	45.00	45.54	
6	Tran Tue, Man	9	Quan 5	47.00	47.38	
7	Pham Ngoc Gia, Han	9	Quan 1	46.00	47.64	
8	Harang, Lee	9	Quan 4	NT	47.89	
9	Vo Ng Bao, Ngan	9	Quan 5	49.00	48.21	
10	Pham Do Phuong, Lam	9	Quan 5	47.00	48.63	
11	Le Do Thuy, Khanh	9	Quan 3	48.00	49.73	
12	Nguyen Phuong, Nghi	9	Quan 5	47.00	50.17	
13	Tran Bao, Vy	9	Quan 5	NT	50.37	
14	Vu Tran Hong, Phuc	9	Quan 3	52.00	52.53	
15	Le Huynh Mai, Kha	9	Quan Tan Phu	53.00	53.71	
16	Vu Bao, Ngoc	9	Quan Tan Phu	52.00	54.40	
17	Do Ngoc Bao, Tran	9	Quan Tan Phu	52.00	54.47	
18	Ng Thanh Thuy, Vy	9	Quan 5	NT	55.06	
19	Huynh Tran Thanh, Thuy	9	Quan 1	55.00	55.29	
20	Ho An, Nhi	9	Quan 5	NT	55.85	
21	Nguyen Chau Cat, Tuong	9	Quan Binh Thanh	NT	56.31	
22	Le Hoang Thanh, An	9	Quan Binh Thanh	NT	57.37	
23	Pham Huynh Ngoc, Suong	9	Quan Tan Phu	52.00	58.42	
---	Olivia, Hoang	9	Quan 3	NT	NS	

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

**(Event 304 Girls 9 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Tse Yan, Bui	9	Quan 3	NT	NS	

**Event 305 Boys 10 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Quoc, Nguyen	10	Quan Tan Phu	38.90	38.11	
2 Nguyen Chan, Phong	10	Quan Phu Nhuan	42.50	40.62	
3 Lai Ung, Hao	10	Quan Phu Nhuan	44.50	43.35	
4 Tran Minh, Quang	10	Quan Tan Phu	42.65	43.41	
5 Nguyen Cao Thien, Phuc	10	Quan Tan Phu	44.00	43.95	
6 Nguyen Tien, Phuoc	10	Quan Tan Phu	41.20	44.30	
7 Pham Bao, Di	10	Quan 1	43.00	44.63	
8 Hoang Minh Tuong, An	10	Quan 5	44.00	45.03	
9 Nguyen Trung, Hieu	10	Quan Phu Nhuan	47.50	45.33	
10 Pham Hoang Anh, Khoi	10	Quan Tan Phu	44.00	45.67	
11 Ng Dinh Son, Minh	10	Quan 5	44.00	46.12	
12 Dang Thai, Bao	10	Quan 5	NT	47.77	
13 Nguyen Tuan, Khang	10	Quan 5	45.00	48.01	
14 Ng Le Nhat, Khoi	10	Quan 3	46.00	49.24	
15 Ho Bao, Nam	10	Quan Phu Nhuan	49.00	49.60	
16 Huynh Minh Hai, Long	10	Quan 1	46.00	49.76	
17 Huynh Tri, Thien	10	Quan 1	NT	51.44	
18 Huynh Minh, Phu	10	Quan 5	NT	51.77	
19 Le Tu Minh, Khoi	10	Quan 1	NT	52.20	
20 Nguyen Gia, Bao	10	Quan Tan Phu	42.65	52.60	
21 Phan Minh, Hung	10	Quan Binh Thanh	46.00	54.17	
22 Nguyen Hieu, Phong	10	Quan Binh Thanh	44.00	54.20	
23 Tran Thai, Duong	10	Quan 5	NT	54.57	
24 Chung Vu Gia, Phuc	10	Quan Tan Phu	44.23	55.24	
25 Tran Quang, Minh	10	Quan 1	NT	58.65	
--- Tran Minh, Khoa	10	Quan 3	38.00	DQ	
--- Ho Quoc, Dung	10	Quan 5	NT	NS	
--- Nguyen Phuc, Nguyen	10	Quan 4	NT	NS	
--- Cong Gia, Hung	10	Quan 5	NT	NS	
--- Mai Phuc, Nguyen	10	Quan 5	NT	NS	

**Event 306 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hua Gia, Nghi	10	Quan Binh Thanh	37.00	38.82	
2 Ng Ngoc Quy, Tran	10	Quan Phu Nhuan	41.00	41.53	
3 Nguyen Thi Tuong, An	10	Quan Phu Nhuan	44.00	43.37	
4 Tran Ngoc, Mai	10	Quan 10	41.00	43.67	
5 Le Hoang Gia, Han	10	Quan Tan Phu	43.45	43.69	
6 Nguyen Truc, Nhu	10	Quan 5	44.00	43.71	
7 Doan Tran Quynh, Tram	10	Quan Binh Thanh	46.00	44.35	
8 Ng Bao Lam, Anh	10	Quan 3	42.00	44.75	
9 Ng Thi Ngoc, Truc	10	Quan Tan Phu	43.98	45.04	
10 Vu Thao, Nhi	10	Quan Phu Nhuan	44.00	45.15	
11 Le Thanh, Ha	10	Quan Phu Nhuan	46.00	45.24	
12 Phung Ng Bich, Duyen	10	Quan Phu Nhuan	47.00	45.58	
13 Huynh Thien, My	10	Quan Binh Thanh	44.00	45.60	
14 Vuu Boi, Kim	10	Quan 5	42.00	46.20	
15 Ho Bao, Ngoc	10	Quan Tan Phu	46.00	46.88	

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

**(Event 306 Girls 10 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
16	Ng Ngoc Nha, Uyen	10	Quan 5	45.00	47.41	
17	Nguyen Thuc, Quyen	10	Quan 5	NT	47.85	
18	Truong Huynh Truc, Thao	10	Quan 5	47.00	48.88	
19	Tran Bao Vy, Oanh	10	Quan Tan Phu	50.00	49.04	
20	Tran Pham Quynh, Thy	10	Quan 3	49.00	49.10	
21	Dao Manh Khanh, Vi	10	Quan 3	49.00	49.73	
22	Cu Trinh Gia, Han	10	Quan 1	NT	50.14	
23	Tran Tue, Lam	10	Quan Binh Thanh	46.00	50.53	
24	Pham Le An, Khoi	10	Quan 4	NT	50.85	
25	Nguyen Mai, Anh	10	Quan Phu Nhuan	50.00	50.88	
26	Ng Ngoc Bao, Nhi	10	Quan Tan Phu	52.00	50.95	
27	Le Hai, Thanh	10	Quan 1	NT	53.85	
28	Ng Le Phuong, Vy	10	Quan 1	NT	54.54	
29	Tran Bao, Ngoc	10	Quan 1	NT	55.11	
30	Do Quynh, Phuong	10	Quan 1	NT	55.85	
31	Le Hai, My	10	Quan 1	NT	56.13	
32	Ng Truong Thien, An	10	Quan 5	NT	57.25	

**Event 307 Boys 11 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Pham Truong, Thinh	11	Quan 5	40.00	37.10	
2	Nguyen Quoc Nhat, Minh	11	Quan 1	37.00	37.61	
3	Ly Huy, Hoang	11	Quan 5	37.00	37.94	
4	Ng Vu Phi, Long	11	Quan Tan Phu	37.43	38.35	
5	Le Bao, Chau	11	Quan 1	39.00	38.84	
6	Vu Tung, Bach	11	Quan Phu Nhuan	37.80	39.22	
7	Ng Pham Gia, Quang	11	Quan Phu Nhuan	40.50	40.94	
8	Tran Gia, Phuc	11	Quan Phu Nhuan	39.00	41.09	
9	Ng Hoang Dang, Khoi	11	Quan Phu Nhuan	41.80	41.45	
10	Ng Tran Dang, Khoi	11	Quan 5	43.00	42.16	
11	Vu Hai, Phong	11	Quan Tan Binh	41.00	42.77	
12	Ha Gia, Hoang	11	Quan Tan Phu	42.00	43.39	
13	Le Phi, Thang	11	Quan Tan Binh	43.00	43.48	
14	Nguyen Hai, Nam	11	Quan Tan Phu	43.00	43.55	
15	Tran Huu, Dat	11	Quan Tan Phu	43.00	44.51	
16	Dang Duc Hai, Dang	11	Quan 5	40.00	45.12	
17	Mai Xuan, Minh	11	Quan Tan Binh	43.00	45.43	
18	Doan Ng Minh, Long	11	Quan 3	44.00	46.79	
19	Cao Minh Trong, Nghia	11	Quan 5	NT	47.08	
20	Dinh Tuan, Kiet	11	Quan Tan Phu	45.00	47.36	
21	Vuu Khai, An	11	Quan 5	50.00	48.76	
22	Nguyen Minh, Thai	11	Quan 5	55.00	48.77	
23	Pham Binh, Minh	11	Quan 1	NT	50.66	
24	Vo Tuan, Anh	11	Quan 1	NT	50.71	
25	Phan Tien, Thanh	11	Quan 3	48.00	51.46	
26	Hong Duc, Phong	11	Quan 5	NT	51.70	
---	Ng Dinh Gia, Huy	11	Quan Phu Nhuan	38.90	DQ	
---	Nguyen Quang, Thang	11	Quan Tan Phu	45.00	NS	
---	Pham Ho Thanh, Lam	11	Quan Tan Phu	55.00	NS	
---	Phung Chan, Minh	11	Quan 1	47.00	NS	

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

## Event 308 Girls 11 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vu Ngoc Hai, Bang	11	Quan 10	40.00	38.51	
2	Ng Ngoc Gia, Han	11	Quan Phu Nhuan	37.70	38.66	
3	Hananh, White	11	Quan 5	42.00	40.45	
4	Ng Ngoc Bao, Yen	11	Quan Go Vap	NT	41.47	
5	Hoang Le Thao, My	11	Quan Tan Phu	42.54	42.21	
6	Nguyen Que, An	11	Quan Phu Nhuan	43.80	42.27	
7	Vo Cat Gia, An	11	Quan 1	42.00	42.59	
*8	Ng Ho Phuong, Nhi	11	Quan 1	44.00	42.83	
*8	Ng Vo Khanh, Ngoc	11	Quan 5	44.00	42.83	
10	Le Ho An, Phi	11	Quan 5	45.00	43.23	
11	Nguyen Diem, Quynh	11	Quan Phu Nhuan	44.40	44.16	
12	Nguyen Quynh, Tram	11	Quan Tan Phu	43.52	44.33	
13	Pham Ngoc Quynh, Nhu	11	Quan Tan Binh	44.00	44.44	
14	Lam Do Ngoc, Van	11	Quan Tan Phu	42.32	45.15	
15	Kieu Tran Tam, An	11	Quan 1	46.00	45.17	
16	Tran Bich Lam, Phuong	11	Quan 3	46.00	45.36	
17	Huynh Ng Thach, Thao	11	Quan Tan Phu	44.00	45.64	
18	Tran Dao Bao, Tran	11	Quan 5	44.00	45.65	
19	Le Tran Minh, Anh	11	Quan 5	NT	46.75	
20	Le Ngoc An, Nhien	11	Quan 1	48.00	46.86	
21	Phan Quynh, Nguyen	11	Quan Tan Phu	48.00	47.39	
22	Tran Vo Ha, Phuong	11	Quan 4	NT	47.79	
23	Nguyen Phuc Bao, Ngan	11	Quan Binh Thanh	45.00	51.57	
24	Vu Hoang, Lam	11	Quan Tan Phu	54.00	54.20	
---	Ng Ngoc Bao, Tran	11	Quan 5	47.00	NS	
---	Nguyen Kim Ly, Kimberly	11	Quan 3	NT	NS	
---	Le Ngoc Quynh, Chi	11	Quan Tan Phu	45.00	NS	

## Event 309 Boys 12 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Banh Tien, Hung	12	Quan Go Vap	32.00	33.15	
2	Ha Quoc, Toan	12	Quan Tan Phu	35.00	34.32	
3	Pham Phuoc, Nhan	12	Quan Phu Nhuan	35.50	35.09	
4	Dang Do Anh, Khoa	12	Quan Tan Phu	39.00	37.07	
5	Ng Vinh Thai, Bao	12	Quan 4	38.30	37.57	
6	Nguyen Tri, Viet	12	Quan 5	38.00	38.04	
7	Ng Tran Gia, Phuc	12	Quan 4	NT	41.63	
8	Bui Dong, Khoa	12	Quan 1	NT	43.89	
9	Nguyen Anh, Quan	12	Quan Tan Binh	43.00	44.26	
10	Thi Tat, Thanh	12	Quan Binh Thanh	43.00	44.45	
11	Huynh Ng Le, Danh	12	Quan Tan Phu	41.00	44.57	
12	Le Truong Phu, Hung	12	Quan 4	45.00	45.06	
13	Ng Quang Thien, Phu	12	Quan 5	NT	45.56	
14	Nguyen Anh, Huy	12	Quan 5	NT	47.76	
15	Vuong Tuan, Khang	12	Quan 5	50.00	49.35	
16	Pham Cao, Tri	12	Quan 4	NT	58.06	
---	Mai Cao, Tri	12	Quan 4	NT	NS	
---	Mach Trieu, Phong	12	Quan 3	37.00	NS	

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

## Event 310 Girls 12 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Truong Bao, Nghi	12	Quan 5	37.00	38.00	
2	Ho Quynh, Anh	12	Quan 5	40.00	39.40	
3	Ng Thi An, Binh	12	Quan Phu Nhuan	40.80	39.41	
4	Dang Nguyen, Vy	12	Quan Phu Nhuan	36.90	39.93	
5	Ng Ngoc Bao, Ngan	12	Quan Tan Phu	40.34	41.51	
6	Nguyen Thao, Nhan	12	Quan Phu Nhuan	41.00	42.05	
7	Hong Hieu, Doanh	12	Quan 5	42.00	42.42	
8	Vo Hoang Thao, Nguyen	12	Quan 3	40.00	42.93	
9	Ho Minh Bao, Tram	12	Quan Tan Phu	43.52	44.74	
10	Ng Huynh Bao, Ngoc	12	Quan Tan Phu	43.85	44.80	
11	Le Pham Khanh, Quyen	12	Quan 1	NT	45.46	
12	Tran Ngoc, Minh	12	Quan 3	46.00	47.49	
13	Tran Pham Quynh, Anh	12	Quan 3	45.00	47.81	

## Event 311 Boys 13 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Ng Anh, Khoi	13	Quan Tan Phu	33.34	33.80	
2	Vo Phi, Khanh	13	Quan Tan Phu	33.18	34.32	
3	Duong Minh Phuc, Anh	13	Quan 3	34.00	34.40	
4	Dang Nguyen, Khoi	13	Quan Binh Thanh	35.00	35.41	
5	Ng Gia, Bao	13	Quan 3	35.00	35.95	
6	Phan, Anh	13	Quan 4	35.21	36.13	
7	Vo Hoang, Dang	13	Quan Binh Thanh	35.08	36.20	
8	Vo Bao Minh, Khang	13	Quan Tan Phu	37.00	36.88	
9	Duong Nguyen Thanh, Tai	13	Quan 1	38.00	37.15	
10	Duong Minh Huy, Anh	13	Quan 3	37.00	37.68	
11	Nguyen Duy, Khang	13	Quan 10	35.00	37.99	
12	Tran Minh, Thien	13	Quan 5	37.50	38.22	
13	Duong Minh, Quan	13	Quan Tan Phu	38.00	38.33	
14	Mai Thanh, Trieu	13	Quan 5	40.00	38.59	
15	Ng Hoang Tuan, Kiet	13	Quan Tan Binh	42.00	39.72	
16	Nguyen Tung, Lam	13	Quan Tan Phu	42.23	40.45	
17	Ton That Quoc, Hoang	13	Quan Tan Phu	42.00	43.95	
---	Ton That Quoc, Huy	13	Quan Tan Phu	43.00	DQ	

## Event 312 Girls 13 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Huynh Xuan, Uyen	13	Quan 5	34.50	34.43	
2	Tran Thi Hue, Man	13	Quan 4	35.00	36.01	
3	Nguyen Kim, Ngan	13	Quan Tan Phu	34.92	36.21	
4	Le Bao, Linh	13	Quan 1	37.00	38.15	
5	Doan Nguyen, Ngoc	13	Quan 10	38.00	38.72	
6	Ng Thuy Thuy, Trang	13	Quan Tan Phu	37.00	40.09	
7	Vo Thuy Phuong, Nghi	13	Quan 1	42.00	40.37	
8	Le Ngoc Mai, Phuong	13	Quan 5	37.00	40.42	
9	Ng Ngoc Song, Linh	13	Quan Binh Thanh	43.00	41.03	
10	Luu Thi Tam, Dung	13	Quan 1	44.00	42.48	
11	Pham Sao, Mai	13	Quan 3	43.00	43.53	
12	Lam Thi Thuy, Truc	13	Quan Binh Thanh	45.00	44.74	
13	Pham Khanh, Linh	13	Quan 10	39.00	45.32	
14	Le Ngoc Phuong, Uyen	13	Quan Binh Thanh	46.00	51.25	

## VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023

## Results - Ngay 3

**(Event 312 Girls 13 Year Olds 50 LC Meter Breaststroke)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Doan Kim, Ly	13	Quan 1	38.00	NS	
--- Dang Diem Tam, Anh	13	Quan 5	NT	NS	

**Event 313 Boys 14 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Nam Gia, Bao	14	Quan Go Vap	1:10.00	1:10.38	
2 Ngo Choi Minh, Duc	14	Quan 1	1:12.00	1:10.63	
3 Nguyen Hiep, Phuoc	14	Quan Phu Nhuan	1:12.00	1:15.58	
4 La Quoc, Tan	14	Quan 5	1:15.00	1:17.08	
5 Thai Vi, Duc	14	Quan 6	1:12.00	1:20.08	
6 Tran, Tien	14	Quan 6	1:15.00	1:20.19	
7 Nguyen Khoi, Nguyen	14	Quan Phu Nhuan	1:18.00	1:20.54	
8 Lam Vi, Toan	14	Quan 6	1:14.00	1:21.02	
9 Nguyen Hiep, Thanh	14	Quan Phu Nhuan	1:17.00	1:24.23	
--- Ng Huynh Dong, Quan	14	Quan 1	1:20.00	DQ	
--- Tran Gia, Thuan	14	Quan Binh Thanh	1:23.00	DNF	
--- Tran Nguyen, Chuong	14	Quan 3	1:13.00	NS	

**Event 314 Girls 14 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Huynh Thien, Ngoc	14	Quan 5	1:18.00	1:21.35	
2 Banh Ngoc Thao, Tien	14	Quan Phu Nhuan	1:20.00	1:22.43	
3 Ng Hoa Lam, Ngoc	14	Quan 5	1:22.22	1:24.60	
4 Ho Bao, Chau	14	Quan Tan Phu	1:29.00	1:28.52	
5 Pham My, Chau	14	Quan 5	1:18.00	1:29.53	
6 Ng Doan Minh, Anh	14	Quan Tan Binh	1:25.00	1:32.36	
7 Do Tran Hoang, Anh	14	Quan Phu Nhuan	1:20.00	1:35.18	
8 Tran Kim, Hao	14	Quan 4	NT	1:42.51	
--- Tran Ngoc Bang, Tam	14	Quan Binh Thanh	1:25.00	DQ	
--- Van Khanh, Linh	14	Quan 5	NT	NS	
--- Vu Nguyen Boi, Anh	14	Quan 1	NT	NS	

**Event 315 Boys 15 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Anh, Tu	15	Quan 1	1:08.00	1:09.50	
2 Vu Tung, Duong	15	Quan Phu Nhuan	1:08.00	1:11.79	
3 Do Tran, An	15	Quan 1	1:10.00	1:12.59	
4 Ngo Gia, Hao	15	Quan 3	1:20.00	1:13.21	
5 Ng Phan Nhat, Quang	15	Quan Phu Nhuan	1:13.00	1:13.63	
6 Hoang Tan, Khai	15	Quan 1	1:17.00	1:15.89	
7 Hoang Tan Ngoc, Minh	15	Quan Phu Nhuan	1:13.00	1:16.81	
8 Bui Minh, Khang	15	Quan Phu Nhuan	1:17.00	1:17.45	
9 Doan Ng Huy, Dat	15	Quan Phu Nhuan	1:15.00	1:17.60	
10 Luu Nguyen, Duc	15	Quan 1	NT	1:21.99	
11 Do Phan Nhat, Khang	15	Quan 1	NT	1:28.63	
12 Mai Cao, Khai	15	Quan 4	NT	1:30.53	
--- Pham The, Lam	15	Quan 5	1:15.00	DQ	
--- Ng Quang Trung, Hieu	15	Quan Phu Nhuan	1:19.00	NS	

**Event 316 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ng Ngoc Thuy, Tien	15	Quan 10	1:16.00	1:22.11	
2 Vu Thi Phuong, Anh	15	Quan Tan Binh	1:18.00	1:23.90	

**VO DICH TOAN NANG CAC LUA TUOI - 6/11/2023 to 9/11/2023****Results - Ngay 3****(Event 316 Girls 15 Year Olds 100 LC Meter Breaststroke)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
3	Lam Gia, Han	15	Quan 3	1:20.00	1:25.22	
4	Le Pham Khanh, Vy	15	Quan 1	NT	1:29.81	
5	Dang Ng Phuong, Tram	15	Quan Phu Nhuan	1:23.00	1:31.65	
6	Le Nguyen Nhu, Quynh	15	Quan 1	1:25.00	1:41.42	
---	Le Pham Nhu, Y	15	Quan 5	NT	NS	
---	Nguyen Kha, Nhi	15	Quan 1	1:18.00	NS	